

● 4. CỘNG CÁC SỐ CÓ BA CHỮ SỐ (có nhớ một lần)

A – MỤC TIÊU

Giúp HS :

- Trên cơ sở phép cộng không nhớ đã học, biết cách thực hiện phép cộng các số có ba chữ số (có nhớ một lần sang hàng chục hoặc sang hàng trăm).
- Củng cố, ôn lại cách tính độ dài đường gấp khúc, đơn vị tiền Việt Nam (đồng).

31

- Trong phép cộng $360 + 60$, nên lưu ý HS cách nhớ sang hàng trăm, chẳng hạn : 0 cộng 0 bằng 0, viết 0 ; 6 cộng 6 bằng 12, viết 2 nhớ 1 ; 3 thêm 1 bằng 4, viết 4.

Bài 4 : Củng cố cách tính độ dài đường gấp khúc (lưu ý : HS có thể đặt tính theo cột dọc ở vở nháp để tìm kết quả) :

Bài giải

Độ dài đường gấp khúc ABC là :

$$126 + 137 = 263 \text{ (cm)}$$

Đáp số : 263cm.

Bài 5 : HS nhẩm rồi tự ghi kết quả vào chỗ chấm :

$$\begin{aligned} 500 \text{ đồng} &= 200 \text{ đồng} + 300 \text{ đồng} \\ &= 400 \text{ đồng} + 100 \text{ đồng} \\ &= 0 \text{ đồng} + 500 \text{ đồng} \end{aligned}$$

Gợi ý thêm : Nếu còn thời gian, GV có thể cho HS đổi tờ 500 đồng thành các tờ 100 đồng và 200 đồng (viết số tiền vào các mảnh giấy) như sau :

$$500 \text{ đồng} = 200 \text{ đồng} + 200 \text{ đồng} + 100 \text{ đồng}$$

$$500 \text{ đồng} = 200 \text{ đồng} + 100 \text{ đồng} + 100 \text{ đồng} + 100 \text{ đồng}$$

$$500 \text{ đồng} = 100 \text{ đồng} + 100 \text{ đồng} + 100 \text{ đồng} + 100 \text{ đồng} + 100 \text{ đồng}.$$

B – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Giới thiệu phép cộng 435 + 127

– GV nêu phép tính $435 + 127 = ?$, cho HS đặt tính theo cột dọc rồi hướng dẫn thực hiện tính.

– Nhận xét : 5 cộng 7 bằng 12 (qua 10), viết 2 (đơn vị) ở dưới thẳng cột đơn vị và nhớ 1 chục sang hàng chục. (Phép cộng này khác các phép cộng đã học là có *nhớ* sang hàng chục).

– Thực hiện phép tính như SGK, lưu ý nhớ 1 chục vào tổng các chục, chẳng hạn : "3 cộng 2 bằng 5, thêm 1 (nhớ) bằng 6, viết 6 (viết 6 ở dưới thẳng cột hàng chục)",...

2. Giới thiệu phép cộng 256 + 162

Thực hiện tương tự như trên, lưu ý : Ở hàng đơn vị không có nhớ ; ở hàng chục có : 5 cộng 6 bằng 11, viết 1 nhớ 1 (như vậy có nhớ 1 trăm sang hàng trăm) ; ở hàng trăm có : 2 cộng 1 bằng 3, thêm 1 bằng 4, viết 4.

3. Thực hành

Bài 1 : Yêu cầu HS vận dụng trực tiếp cách tính như phần "Lí thuyết" để tính kết quả. (GV có thể hướng dẫn chung cả lớp làm phép tính $256 + 125$, sau đó HS tự làm).

Lưu ý : Phép tính ở cột 4 : $146 + 214$, có 6 cộng 4 bằng 10, viết 0 nhớ 1 sang hàng chục.

Bài 2 : Bài này gồm các phép cộng các số có ba chữ số có nhớ một lần sang *hàng trăm* (ở bài 1 gồm các phép cộng có nhớ một lần sang *hàng chục*). Cách làm tương tự như bài 1.

Tùy tình hình HS của lớp, GV có thể hướng dẫn HS làm bài $256 + 182 = 438$, rồi cho HS tự làm các bài còn lại.

Lưu ý : Phép tính ở cột 4, khi cộng ở hàng chục có 7 cộng 3 bằng 10 viết 0 nhớ 1 (*trăm*) sang hàng *trăm*.

Bài 3 : HS tự làm (yêu cầu HS đặt tính rồi tính, bài này cũng cố cộng các số có ba chữ số, có nhớ một lần sang hàng chục hoặc sang hàng *trăm*).

Lưu ý : – Có thể đặt tính "hợp lí" hơn, chẳng hạn :

$$60 + 360 \text{ đặt là : } \begin{array}{r} 360 \\ + 60 \\ \hline \end{array}$$